

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Nguyễn Tiến Trung.
2. Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Hằng.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 34/2021/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện N ngày 05 tháng 5 năm 2021, đối với:

Trần Công Ch, sinh năm 1999, Giới tính: Nam

HKTT: ấp B, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định.

Quê quán: Đồng Nai Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: không Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Không.

Con ông: Trần Văn C và bà Cao Thị E.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị đưa vào Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai từ ngày 12 tháng 4 năm 2021.

(có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Trần Thị Kiều Loan – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N: Ông Đinh Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai tại công an xã Ph huyện N vào ngày 12 tháng 4 năm 2021, anh Trần Công Ch thừa nhận đã sử dụng chất ma túy từ năm 2015 và lần sử dụng gần nhất là vào ngày 09 tháng 4 năm 2021 tại ấp B, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Theo biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 12/4/2021 bằng que Test chất ma túy trong mẫu nước tiểu của anh Ch thể hiện kết quả dương tính. Tại phiếu trả lời kết quả ngày 12/4/2021 của Bác sỹ - Trưởng Trạm y tế xã Ph, về việc xác định tình trạng nghiện ma túy đã xác định: anh Ch có nghiện ma túy loại Methamphetamine (ma túy đá).

Ngày 12/4/2021, Công an xã Ph đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với anh Ch về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Theo biên bản xác minh về tình trạng cư trú của anh Ch ngày 12/4/2021 của công an xã Ph thể hiện: Anh Ch có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp B, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai, nhưng thường xuyên vắng mặt tại địa phương, không nơi cư trú ổn định.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N có ý kiến: Giữ nguyên đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai đối với anh Ch trong thời hạn từ 24 tháng.

Anh Ch trình bày: Anh Ch thừa nhận thừa nhận đã sử dụng chất ma túy từ năm 2015 và lần sử dụng gần nhất là vào ngày 09 tháng 4 năm 2021. Việc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N đề nghị anh Ch đi cai nghiện bắt buộc anh Ch không có ý kiến gì, nhưng đề nghị xem xét giảm thời hạn cai nghiện bắt buộc để anh Ch được tiếp tục cuộc sống, chăm sóc gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình thụ lý, giải quyết Tòa án thực hiện đúng quy định tại các Điều 3, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 14, 16, 17 và Điều 20 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Hồ sơ đề nghị đúng theo quy định nên đề nghị của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N là có cơ sở vì vậy đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận.

XÉT THẤY:

[1] Về căn cứ, đối tượng áp dụng:

Anh Ch là người trên 18 tuổi, đang nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định. Hiện anh Ch không tham gia các chương trình cai nghiện ma túy tại cộng đồng hoặc tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Căn cứ vào Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ thì đây là đối tượng cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[2] Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, anh Ch sử dụng trái phép chất ma túy, sau đó bị Công an xã Ph, huyện N phát hiện và lập biên bản về vi phạm hành chính. Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Điều 9 Nghị

quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì trường hợp này hiện đang trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[3] Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Đã được thực hiện theo đúng quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ); Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA ngày 09/07/2015 của Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội, Bộ Công an; Thông tư số 05/2018/TT-BCA ngày 07/02/2018 của Bộ Công an.

[4] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi vi phạm và các tình tiết giảm nhẹ tăng nặng của người bị đề nghị:

Anh Ch biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của anh Ch đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an. Đồng thời, anh Ch bắt đầu sử dụng và nghiện ma túy từ năm 2015 cho đến nay và không thể tự cai nghiện. Từ những cơ sở trên, cần phải đưa anh Ch vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để có thời gian nhận thức được hành vi sai phạm của mình, có hướng cải tạo, tu dưỡng bản thân trở thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng để cảnh báo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Như vậy, việc Phòng lao động - Thương binh và Xã hội huyện N và Viện kiểm sát huyện N đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Ch là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai đối với anh Trần Công Ch

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện N có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện N; Công an huyện N; Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai có trách

nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân huyện;
- Công an huyện;
- Phòng LĐTB-XH;
- Phòng Tư pháp;
- UBND phường, xã;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Tiến Trung